

VẬT LÝ 6:

TUẦN 23: CHỦ ĐỀ 22 : SỰ NÓNG CHẢY VÀ SỰ ĐÔNG ĐẶC

* KIẾN THỨC CẦN NẮM:

I. Hiện tượng:

- Sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng của một chất được gọi là *sự nóng chảy*.

Ví dụ: Đốt ngọn nến

- Sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn của một chất được gọi là *sự đông đặc*.

Ví dụ: Nước bị đóng băng.

II. Đặc điểm

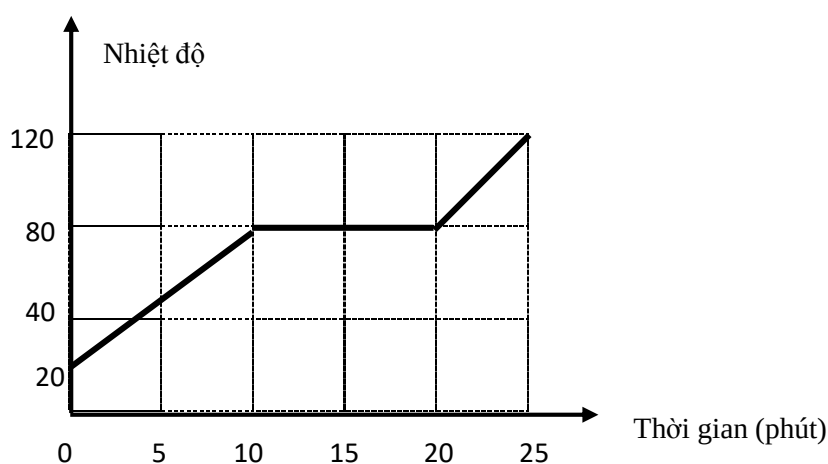
- Phần lớn các chất nóng chảy (hay đông đặc) ở một nhiệt độ xác định. Nhiệt độ đó gọi là nhiệt độ nóng chảy.

- Trong suốt thời gian nóng chảy (hay đông đặc) nhiệt độ của vật không thay đổi.

- Các chất khác nhau có nhiệt độ nóng chảy khác nhau

* LUYỆN TẬP:

Bài 1: Hình vẽ đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian của băng phiến khi được đun nóng



a/ Băng phiến bắt đầu nóng chảy ở nhiệt độ bao nhiêu ?

b/ Trong mỗi giai đoạn : từ phút 0 đến phút thứ 10, từ phút thứ 10 đến phút thứ 20, nhiệt độ của băng phiến thay đổi như thế nào và băng phiến tồn tại ở thể nào ?

c/ Để theo dõi sự thay đổi nhiệt độ của băng phiến trong thí nghiệm trên ta dùng nhiệt kế loại nào mà em đã học ?

Giải: a/-Băng phiến bắt đầu nóng chảy ở nhiệt độ 80°C

b/ - Từ phút 0 đến phút thứ 10 nhiệt độ của băng phiến tăng dần từ 20°C đến 80°C , băng phiến ở thể rắn.

-Từ phút thứ 10 đến phút thứ 20, băng phiến nóng chảy, nhiệt độ của băng phiến không thay đổi (80°C) , băng phiến ở thể lỏng và rắn..

c/ Nhiệt kế phòng thí nghiệm.

Bài 2: Sáp nóng chảy ở nhiệt độ bao nhiêu? Nhiệt độ đó gọi là gì? Trong suốt thời gian nóng chảy nhiệt độ của sáp có đặc điểm gì?

Trả lời:

Sáp nóng chảy ở nhiệt độ 50°C , nhiệt độ đó gọi là nhiệt độ nóng chảy. Trong suốt thời gian nóng chảy nhiệt độ của sáp không thay đổi.

Bài 3: Nước đá nóng chảy ở nhiệt độ bao nhiêu? Trong suốt thời gian nóng chảy nhiệt độ đó có đặc điểm gì?

Trả lời:

Nước đá nóng chảy ở 0°C . Trong suốt thời gian nóng chảy nhiệt độ của đá không thay đổi.

.....